

DANH SÁCH LỚP TIN CƠ BẢN 1

Khóa thi: ngày 27/8/2023

Giảng viên phụ trách: Nguyễn Thị Trúc Quỳnh

STT	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Thu	Hà	12/05/1970	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
2	Nguyễn Thị	Phượng	02/03/1970	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	Trần Thạch Thị Hải	Vân	20/10/1976	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
4	Phạm Thị	Đưa	10/10/1972	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	Mai Thị Bích	Thuận	20/02/1972	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
6	Nguyễn Thị Ai	Lệ	20/10/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
7	Đinh Thị	Thức	12/04/1989	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
8	Hồ Thị	Hòa	09/10/1987	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
9	Nguyễn Thị Lệ	Thu	02/01/1995	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	Đặng Thị Kim	Hoàng	17/12/1985	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
11	Hồ Thị	Kiều	17/10/1987	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
12	Phạm Thị	Dương	31/08/1989	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
13	Trần Thị	Hợp	08/03/1993	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
14	Nguyễn Minh	Hồng	05/08/1979	Hưng Yên	Nữ	Kinh	
15	Nguyễn Thị Hân	Uyên	23/10/1981	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
16	Nguyễn Thị	Định	04/09/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
17	Lê Văn	Hiên	01/01/1986	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
18	Đinh Thị Kiều	Oanh	27/02/1986	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	
19	Võ Thị Thúy	Lan	20/11/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
20	Đặng Thị Mỹ	Diễm	10/12/1980	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
21	Võ Minh	Truyền	01/02/1984	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
22	Huỳnh Thị Phương	Loan	03/01/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
23	Phạm Hồng	Quy	05/07/1980	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
24	Đinh Thị Hương	Lý	02/04/1999	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
25	Lê Thị	Trâm	14/12/1985	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
26	Lê Văn Gia	Đạt	18/08/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
27	Hồ Thị Thanh	Huyền	12/12/1993	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
28	Đinh Thị	Lan	15/07/1991	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
29	Hồ Thị Sơn	Ca	15/01/1985	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
30	Phạm Thị	Thủy	19/11/2003	Quảng Ngãi	Nữ	H're	

DANH SÁCH LỚP TIN CƠ BẢN 2

Khóa thi: ngày 27/8/2023

Giảng viên phụ trách: Phạm Thị Minh Thương

STT	Họ Và Tên	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Lê Thị Diễm	My	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
2	Nguyễn Võ Xuân	Ni	09/04/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	Nguyễn Thị Cẩm	Ngọc	16/10/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
4	Nguyễn Hòa	Phuong	20/01/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	Nguyễn Thị	Bánh	19/05/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
6	Bùi Trần Uyên	Mi	20/06/2000	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
7	Bùi Thị Ngọc	Trang	03/06/1984	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
8	Nguyễn Thị	Hồng	06/06/1979	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
9	Phạm Phương	Thảo	28/01/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	Phan Thị Quỳnh	Châu	01/10/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
11	Lê Thị Kim	Hằng	21/09/1999	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
12	Hồ Thị	Na	05/06/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
13	Nguyễn Duy	An	10/07/1991	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
14	Phạm Thị Kiều	Oanh	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
15	Phạm Thị Kim	Loan	18/12/1980	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
16	Hồ Thị Thu	Nga	28/08/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Co	
17	Hồ Huỳnh Hàn	Ny	01/06/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
18	Trần Thị Thủy	Ngân	14/09/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
19	Phạm Thúy Kiều	Oanh	14/12/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
20	La Thị Hồng	Ngọc	12/06/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	
21	Võ Hoài	Thu	10/07/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
22	Lữ Thị Thu	Hiên	31/12/1990	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
23	Võ Đức	Hòa	01/05/2003	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
24	Phạm Quang	Vũ	14/04/2003	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
25	Võ Thị Ngọc	Hạnh	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
26	Huỳnh Nguyễn Hồng	Nga	07/04/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
27	Huỳnh Tân	Phát	02/11/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
28	Nguyễn Thị Thục	Khánh	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
29	Trịnh Ngọc Kiều	Duyên	22/01/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
30	Nguyễn Thị Vân	Ly	08/11/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH LỚP TIN CƠ BẢN 3

Khóa thi: ngày 27/8/2023
Giảng viên phụ trách: Võ Đức Lân

STT	Họ Và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Xaiyasin	Somsavai	07/09/1999	Lào	Nữ	Lào	
2	Vô Lê Kiều	Chinh	09/10/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	Souvanhnou	Nokkeo	20/01/2001	Lào	Nữ	Lào	
4	Londouangdy	Daovone	21/11/1999	Lào	Nữ	Lào	
5	Thiemphachan	Kou	29/08/2000	Lào	Nam	Kinh	
6	Homniyom	Soulinda	06/01/1999	Lào	Nam	Kinh	
7	Obma	Mingkhuan	13/09/2001	Lào	Nữ	Lào	
8	Phạm Thị Lê	Tiên	26/10/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
9	Đỗ Thị Thu	Hiên	02/02/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	09/08/1976	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
11	Nguyễn Thị Việt	Kiều	11/05/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
12	Phan Thị Kim	Tuyền	08/05/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
13	Huỳnh Thị Cẩm	Viên	22/12/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
14	Nguyễn Thị	Vâng	02/06/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
15	Dương Thị	Thùy	12/05/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
16	Nguyễn Thị	Vân	19/05/2000	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
17	Bùi Thị Thanh	Thùy	01/04/1998	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
18	Trần Thị	Trình	16/01/1996	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
19	Nguyễn Thị	Hương	18/11/1996	Quảng Nam	Nữ	Kinh	
20	Huỳnh Thị Chiêu	Đan	14/11/1976	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
21	Mai Thị Kiều	Hoa	20/12/2003	Tây Ninh	Nữ	Kinh	
22	Trương Thanh	Kiều	23/05/1995	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
23	Trần Hoàng Kim	Ngân	20/04/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
24	Nguyễn Thị Thu	Thúy	20/07/1990	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
25	Huỳnh Thị Bích	Thùy	10/10/1982	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
26	Trần Quang	Thanh	22/01/2003	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
27	Nguyễn Trung	Hân	16/02/2002	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
28	Nguyễn Thị	Trình	04/04/1990	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
29	Đoàn Thị	Trình	20/09/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
30	Mai Thị Bích	Phượng	10/03/1994	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
31	Phạm Thị	Châm	15/11/2001	Quảng Ngãi	Nữ	H're	

DANH SÁCH LỚP TIN CƠ BẢN 4

Khóa thi: ngày 27/8/2023

Giảng viên phụ trách: Nguyễn Thị Thùy Trang

STT	Họ Và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Trần Thị Ngọc Ánh	21/02/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
2	Lương Đặng Thái Hiền	22/05/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
3	Nguyễn Thị Vy Na	17/10/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
4	Cao Tường Vy	16/05/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
5	Mai Nguyễn Trúc Quỳnh	09/10/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
6	Bùi Nguyễn Khánh Giang	14/12/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
7	Đinh Thị Kiều	20/12/1978	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
8	Hồ Văn Duy	10/04/1992	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
9	Ngô Thị Hồng Kha	12/02/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
10	Đinh Thị Oách	10/11/1978	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
11	Đinh Thị Kim Thanh	07/04/1982	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
12	Phạm Thị Hạnh	22/02/2000	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
13	Phan Thị Thanh Xuân	21/10/1970	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
14	Trương Thị Ai	04/03/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
15	Hoàng Thị Thùy Dương	20/04/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
16	Dương Thị Kim Thoa	19/05/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
17	Trần Thị Thanh Tâm	12/03/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
18	Phạm Thị Lê Thủy	14/04/1973	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
19	Phạm Thị Thu Viên	02/06/1990	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
20	Lâm Thị Hà	20/06/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
21	Vương Thị Ngọc Quý	09/12/1990	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
22	Trần Thị Hoa	04/01/1971	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
23	Nguyễn Thị Loan Phương	21/04/1972	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
24	Đỗ Thị Minh Cúc	20/06/1976	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
25	Nguyễn Thị Dung	04/03/1970	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
26	Nguyễn Thị Lệ	10/06/1970	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	
27	Phạm Thị Minh	20/10/1977	Quảng Ngãi	Nữ	H're	
28	Nguyễn Thành Đạt	20/08/1999	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	
29	Đinh Văn Bằng	04/06/1990	Quảng Ngãi	Nam	Xê Đăng	
30	Đinh Văn Bua	16/09/1983	Quảng Ngãi	Nam	H're	
31	Trần Minh Huệ	22/10/1988	Lào Cai	Nữ	Kinh	

